

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 8 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mức nước trên các sông dao động nhỏ.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước trên các sông dao động nhỏ theo vận hành của hồ chứa thủy lợi, thủy điện.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước lũ đã đạt đỉnh và đang xuống chậm

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông dao động nhỏ.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động nhỏ

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào trưa nay, mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào đêm và sáng ngày mai.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động của thủy triều. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào trưa nay, mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào đêm và sáng ngày mai.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 24/8/2026

Tin phát lúc: 11h25 ngày 23/8/2026

Dự báo viên



Nguyễn Thị Thủy

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/23/8	13h/23/8	19h/23/8	1h/24/8	7h/24/8
Mã	Mường Lát	16707	16710	16705	16700	16730
Mã	Hồi Xuân	5793	5800	5810	5820	5840
Mã	Cầm Thủy	1482	1475	1470	1480	1510
Mã	Lý Nhân	673	660	650	640	670
Bưởi	Thạch Quảng	1221	1210	1200	1185	1165
Bưởi	Kim Tân	957	950	940	930	915
Âm	Lang Chánh	4811	4820	4800	4785	4760
Chu	Cửa Đạt	2719	2725	2730	2735	2750
Chu	Bái Thượng	1166	1155	1160	1165	1175
Chu	Xuân Khánh	255	250	245	230	210

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	198	116	160	80
Mã	Quảng Châu	102	-57	130	-65
Lèn	Lèn	254	215	255	200
Lèn	Cụ Thôn	207	168	210	140
Yên	Chuối	147	80	120	65
Yên	Ngọc Trà	98	22	110	15

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

